



Bài dự thi

Tìm hiểu giá trị Văn Hóa - Lịch Sử

Đồng Nai 2013

A Dreamy World

A man's dreams are an index to his greatness.

Họ Và Tên: Nguyễn Minh Thiện

Ngày tháng năm sinh: 03/03/1996

Giới tính: Nam

Nghề nghiệp: Học sinh

Dân tộc: Kinh Là Đoàn viên Đoàn Thanh Niên Cộng Sản Hồ Chí Minh

Đơn vị học tập: Trường Trung Học Phổ Thông Nam Hà

Nơi thường trú: 355/A2, Ấp Nhị Hòa, Xã Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Số điện thoại: 0163 948 9482 hoặc 0613 959 242

Địa chỉ Email: minhthien9132@gmail

A

A man's



Di tích Văn Hóa-Lịch Sử Đồng Nai

2013

Từ khi hình thành đến nay, vùng đất Biên Hòa – Đồng Nai đã có hơn 300 năm tuổi. So với lịch sử mấy ngàn năm của dân tộc, đây là vùng đất còn rất trẻ. Ngay từ khi mới hình thành, nơi đây đã sớm trở thành một vùng đất có vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế, văn hóa-xã hội của khu vực Miền Đông Nam Bộ. Hiện nay Đồng Nai còn là nơi sinh sống của hơn 34 dân tộc anh em. Đông nhất là người Kinh chiếm 90% dân số, người Hoa chiếm trên 5% và là nơi cư ngụ của nhiều dân tộc bản địa khác như Chơ-ro, Mạ, Xtiêng... Mỗi dân tộc có ngôn ngữ riêng, bản sắc văn hóa phong tục tập quán riêng cùng cư trú trên vùng đất Biên Hòa- Đồng Nai từ lâu đời nên nơi đây có bề dày văn hóa lịch sử tương đối phong phú và đặc sắc. Đi kèm theo đó là những công trình kiến trúc đền, chùa, miếu, tự,... mang đậm dấu ấn lịch sử cũng như những đường nét chạm trổ hiện thân cho tinh hoa của cả một dân tộc. Trong khoảng thời gian gần 20 năm gắn bó với mảnh đất Đồng Nai dạt dào truyền thống Văn hóa-Lịch sử này, em thật sự rất vinh dự khi được tham quan, tìm hiểu nhiều di tích lịch sử đã và đang được Nhà nước, Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh tiến hành trùng tu, bảo dưỡng. Trong suốt hành trình tham quan, tìm hiểu những di tích Văn hoá-Lịch sử ở địa phương, em đã có dịp viếng thăm, chiêm ngưỡng những nét cổ kính hoang sơ, những đường chạm trổ điêu luyện của nhiều di tích, nhưng di tích đã để lại cho em ấn tượng sâu sắc nhất là Di tích Kiến trúc Nghệ thuật Nhà cổ Trần Ngọc Du.

*** Di tích Kiến trúc Nghệ thuật Nhà cổ Trần Ngọc Du**

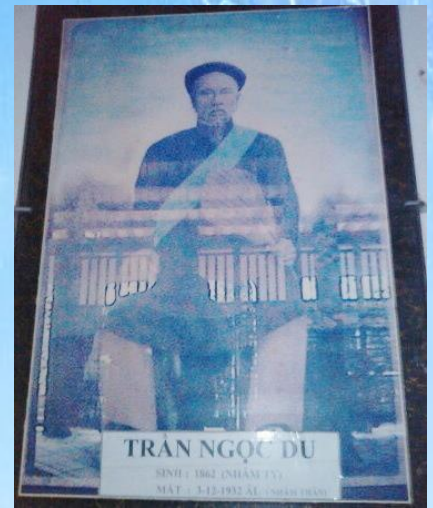
(Xếp hạng Di tích Kiến trúc Nghệ thuật theo quyết định số 3524/CT.UBND, ngày 10/10/2005)

Từ TP Biên Hòa vượt qua cầu Ghềnh tới ngã tư chợ Đồn, rẽ trái theo tỉnh lộ 16 (hướng QL1) khoảng 1km, đối diện với chùa Vạn Linh là con đường hẻm vào ngôi nhà thờ họ Trần, còn gọi là nhà cổ Trần Ngọc Du.

Nhà cổ Trần Ngọc Du tọa lạc bên hữu ngạn sông Đồng Nai thuộc phường Tân Vạn, TP. Biên Hòa, ngôi nhà ẩn mình trong khu vườn rợp bóng mát, trước mặt là dòng sông Đồng Nai trong xanh. Tất cả những gì ở trong ngôi nhà này đều lưu giữ một chút dấu xưa, phảng phất hồn không gian sống của cha ông ngày trước...



Ngôi nhà cổ này do chính ông Trần Ngọc Du - một vị quan huyện dưới thời nhà Nguyễn xây dựng vào năm 1900. Thời gian tạo dựng từ khi khởi công phải mất hai năm mới hoàn tất. Quan huyện Trần Ngọc Du vốn là người có tư chất của một bậc "phụ mẫu" và rất có ý thức về sự tồn vong của họ tộc. Bởi vậy, việc xây dựng từ đường đối với ông rất hệ trọng vì đây được xem như là nghĩa phận báo hiếu của con cái đối với ông bà gia tiên.



Chính ông là người đã chỉ đạo cho toán thợ mộc vào rừng tuyển gần 200 cây gỗ quý các loại như: căm xe, sao, dầu, sến, gỗ v.v... Sau đó, gỗ được vận chuyển bằng đường thủy về rồi phân loại sử dụng. 100 cây dùng làm cột, số còn lại dùng làm xuyên, đòn tay, rui, mè, xẻ ván để trang trí nội thất... Ngôi nhà đã được các nghệ nhân có tay nghề khéo léo về mộc, chạm, điêu khắc trong những làng nghề thủ công truyền thống ở Bình Dương vốn nổi tiếng khắp Nam kỳ lục tỉnh thời bấy giờ thi công.

Nhà cổ Trần Ngọc Du tọa lạc trong khuôn viên cây xanh kang trang, bề thế, với



tổng diện tích đất xây dựng công trình là 500m². Kiến trúc nhà được xây dựng theo kiểu thức nhà rọi – một trong những dạng kiến trúc nhà truyền thống của người Việt vùng nông thôn Nam Bộ. Nhà có 3 gian, hai chái; mái lợp ngói âm dương, nền lót gạch tàu, với tính ưu việt vừa tiết kiệm gỗ vừa tạo không gian thoáng đãng mà vẫn đảm bảo được tính vững chắc. Điều đặc

biệt ở đây là những thành tố cấu thành kiến trúc cho ngôi nhà chủ yếu bằng gỗ quý, được thợ điêu khắc chạm trổ tinh xảo, công phu, ghè đẽo một cách tỉ mỉ.



Kiến trúc nhà cổ tọa lạc trên một vị thế thiên nhiên hữu tình, mặt tiền ngôi nhà hướng ra sông Đồng Nai đón gió lành, mặt sau dựa lưng vào núi Châu Thới thuận theo thuyết phong thủy “tựa núi hướng sông”, đây quả thật là một tác phẩm mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc.

Nghệ thuật trang trí, chạm khắc tinh xảo, uyển chuyển trên từng cấu kiện kiến trúc theo motif dân gian đã đưa công trình kiến trúc vượt lên chức năng thông thường và trở thành một tác phẩm nghệ thuật điêu khắc sáng giá đại diện cho kiến trúc thế kỷ XIX. Ngôi nhà có 36 cây cột gỗ căm-xe đen bóng chia làm 6 hàng với gốc được kê trên những tảng đá xanh. Toàn bộ số gạch lát nền và ngói âm dương được đặt mua ở các lò gốm ven vùng Tân Vạn. Đặc biệt số đá tảng dùng kê chân cột được lấy từ núi Sảnh - núi của gia tộc họ Trần. Toàn bộ cột, kèo, xuyên, đòn tay, rui...được liên kết với nhau tạo nên bộ khung bằng hệ thống mộng chốt liên hoàn. Các cây xuyên được chạy chỉ thẳng, các vì kèo tạo dáng uyển chuyển, được chạm rồng chầu ở hai bên và phía dưới. Hầu hết các phần gỗ mang chức năng giữ chắc cho bộ khung kiến trúc đều được chạm khắc nổi những đề tài dân gian một cách tinh tế, thẩm mỹ.



Phía trong nội thất, những mảng kiến trúc với đồ án trang trí truyền thống như trúc tước, mai điểu, cúc kê, tùng lộc, dây hoa lá, cúc bướm, Phật thủ, hạc mây, cuốn thư, hoi văn... được thể hiện trên khung bông, cánh én, khánh thờ với thủ pháp điêu luyện của người thợ chạm khắc gỗ. Ngoài chức năng của một nơi cư trú, ngôi nhà cổ Trần Ngọc Du còn là một công trình kiến trúc nghệ thuật khá độc đáo. Toàn bộ ngôi nhà với những mảng kiến trúc theo mô típ dân gian thể hiện cách nhìn, cảm nghĩ của người xưa với ước vọng tốt đẹp cho con cháu, dòng họ qua ẩn ngữ của các đề tài thể hiện theo chủ đích định sẵn của chủ nhà.

Bên cạnh những kết cấu , họa tiết điêu khắc đặc sắc, tinh tế, Ngôi nhà cổ Trần Ngọc Du còn là nơi lưu giữ nhiều cổ vật quý như:



Đôi đũa ăn cơm làm bằng gỗ Xà Cừ và quyển sách “Phật Giáo Tam tạng kinh”



Thanh bảo kiếm làm từ gỗ quý



Mục đích của việc dựng nhà là để làm nơi thờ tự gia tiên, nơi con cháu sum họp và là nơi bảo lưu những giá trị văn hóa đạo đức truyền thống tốt đẹp từ ngàn xưa. Sau khi ông Trần Ngọc Du qua đời các thế hệ con cháu trong dòng tộc họ Trần luôn mang trong mình ý thức gìn giữ, chăm sóc và bảo vệ ngôi nhà cổ. Hàng năm nhằm ngày mùng 03 tháng 12 âm lịch, con cháu lại tề tựu về đây tổ chức giỗ Tổ, thắp nén hương thơm để tỏ lòng hiếu thảo như một sự tri ân với các bậc tiền nhân.

Trải qua những thăng trầm lịch sử, do phải chịu ảnh hưởng của các yếu tố tự nhiên, xã hội, ngôi nhà cổ Trần Ngọc Du bị xuống cấp, thu hẹp dần. Từ năm 1965, khu nhà dưới bị xóa sổ hoàn toàn. Ngôi nhà cổ hiện nay chính là ngôi nhà trên. Năm 2002, được sự chấp thuận của Bộ VHTT và UBND tỉnh Đồng Nai, Chính phủ Nhật Bản đã đầu tư kinh phí và cử các chuyên gia sang tiến hành trùng tu, sửa chữa tái tạo lại những dấu tích của công trình kiến trúc cổ xưa.

Theo các chuyên viên ở Phòng Di sản văn hóa Bảo tàng Đồng Nai, nhà cổ Trần Ngọc Du được phía Nhật Bản chọn trùng tu bởi ngôi nhà này may mắn còn giữ được kiến trúc và một số vật dụng nguyên bản. Trong khi đó, nhiều nhà cổ khác đã bị “biến tấu” đi rất nhiều.

Trong suốt 2 năm (2001-2002), ngôi nhà được kiến trúc sư Akiyoshi Ejima cùng các chuyên gia Nhật Bản trùng tu. Theo lời ông Trần Ngọc Bửu Hiệp (cháu gọi ông Trần Ngọc Du bằng cố nội) người hiện trông giữ nhà cổ thì các chuyên gia Nhật Bản làm việc rất kỹ lưỡng, nghiêm túc. Họ lấy từng mẫu gỗ đưa về Nhật thử nghiệm. Những mẫu gỗ dùng để trùng tu được lấy từ Philippines, với tuổi gỗ tương ứng với tuổi gỗ nhà cổ. Đặc biệt các cột nhà, vì kèo, cánh én v.v... được phục chế hoàn toàn không “pha chế”, thậm chí không được đánh bóng bằng vecni...



Để bảo tồn và phát huy Nhà cổ Trần Ngọc Du - một công trình kiến trúc dân dụng tiêu biểu mang giá trị lịch sử, văn hóa và nghệ thuật độc đáo, ngày 10-10-2005 UBND tỉnh Đồng Nai đã ra quyết định số 3524/CT.UBND xếp hạng là di tích kiến trúc nghệ thuật cấp tỉnh. Và ngày 21-1-2007, Ban Quản lý Di tích - Danh thắng Đồng Nai đã tổ chức lễ trao bằng xếp hạng cho di tích Nhà cổ Trần Ngọc Du.




Theo tiêu chí của UNESCO, “Giải thưởng công trạng kiến trúc nhà Việt cổ” được trao cho những ngôi nhà đại diện cho nền văn hóa truyền thống của mỗi khu vực. Lối kiến trúc tinh diệu của ngôi nhà ấy phải được thể hiện bằng bàn tay tài hoa của những người thợ thủ công Việt Nam. Nếu xét về những tiêu chí trên thì nhà cổ Trần Ngọc Du xứng đáng hơn cả trong danh sách nhà cổ ở Đồng Nai.

*** Cảm Nghĩ về giá trị Văn hóa-Lịch sử mà em tâm đắc nhất (Nhà cổ Trần Ngọc Du)**

Trước hết thông qua cuộc thi “Tìm hiểu giá trị Văn hóa-Lịch sử Đồng Nai” này, em xin được chân thành cảm ơn Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh cùng các cấp, các Ban ngành đã tổ chức cuộc thi, tạo điều kiện cũng như cơ hội để chúng em có thể tham gia thi thố tài năng. Đồng thời đây cũng là dịp thuận lợi để em cũng như các bạn hiểu biết rõ hơn về những di tích Văn hóa-Lịch sử ở địa phương, nơi mình đang sinh sống, học tập và làm việc.


Đối với em, qua chuyến hành trình tham quan, tìm hiểu gần như hầu hết những di tích Văn hóa-Lịch sử ở địa phương thì di tích mà để lại cho em nhiều ấn tượng nhất là Nhà cổ Trần Ngọc Du. Ngay từ khi mới đặt chân vào nhà cổ, em có cảm giác dường như đang trở về với dân tộc cách đây hàng trăm năm trước. Vừa bước vào trong, hồn em như chộp ngợp trước vẻ đẹp cổ kính, sự tĩnh lặng trong gam màu nâu đen của ngôi nhà cổ. Nhắm mắt lại, ngửi nhẹ một chút, chỉ một chút thôi là em đã có thể cảm nhận được hương thơm nhẹ nhẹ, một hương thơm đặc trưng của mùi gỗ quý. Quả thật từ các kết cấu kèo cột, cách bài trí bàn ghế, vật dụng, tủ thờ, cho đến các chi tiết nhỏ nhất nhất trong ngôi nhà đều mang hồn sắc của dân tộc, của một thời đã qua và chìm dần vào trong dĩ vãng. Các thợ mộc, thợ điêu khắc dường như đã thả hết tâm huyết của mình vào từng đường nét chạm trổ, từng đầu cột, chân ghế,...Chỉ có thể như vậy mới tạo dựng thành công một tuyệt tác nghệ thuật lưu danh muôn thuở. Tiến lại gần bàn thờ, thấp nén hương lòng thành kính dâng lên các bậc tiền bối đã có công gìn giữ giang sơn tổ quốc, bảo vệ độc lập dân tộc, lòng em lân lân xúc động và cảm kích biết bao ơn đức sâu dày đó. Nhà cổ Trần Ngọc Du không chỉ đơn thuần là một địa danh du lịch mà quần thể kiến trúc còn là nơi để học hỏi, tìm hiểu về những giá trị Văn hóa-Lịch sử. Nhà cổ còn là cánh cửa mở ra để đưa thế hệ hôm nay và mai sau trở về với lịch sử, nguồn gốc của dân tộc, những điều mà mình chỉ được biết qua sách vở chứ chưa từng một lần trải nghiệm. Từ nhà cổ và từ những đường nét điêu khắc tinh xảo của những nghệ nhân lành nghề, em đã thấm thía hơn, cảm nhận sâu sắc hơn về lối sống cổ truyền nhân gian của dân tộc mình.



Di tích Văn hóa-Lịch sử Nhà cổ Trần Ngọc Du gần như đã tái hiện lại một cách chân thật truyền thống quý báu của dân tộc ta có từ lâu đời, đó là truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, một truyền thống cao quý của cả dân tộc. Ngôi nhà cổ là nơi để thờ tự tổ tiên đã có công lao với đất nước, với dân tộc, là nơi để hàng triệu triệu con tim Việt Nam hướng về những trang sử vẻ vang cũng như những truyền thống hào hùng của dân tộc. Đây quả là một tuyệt tác, một thứ tài sản vô giá mà công thần Nguyễn Ngọc Du nói riêng và của cha ông nói chung đã để lại.

Kết thúc chuyến tham quan đầy ý nghĩa tại Nhà cổ Nguyễn Ngọc Du, em trở về với tâm trạng nửa vui nửa buồn. Vui vì lần đầu tiên trong đời được tham quan nhà cổ, được cảm nhận một cách chân thật, sâu sắc về cung cách sống của các bậc tiền nhân. Nhưng nỗi buồn canh cánh và miên man khi phải rời xa ngôi nhà, phải ngắt đi khoảng thời gian vui sướng nhất trong cuộc đời. Kết thúc chuyến đi, một lần nữa con xin được quỳ gối tại đây, cúi thật sát đầu xuống đất để lạy tạ ơn đức cao dày mà các bậc tiền nhân, các bậc công thần, những chiến sĩ anh dũng đã hi sinh hết đời mình cho sự ấm no, hạnh phúc của chúng con ngày nay. Kính mong các bậc hậu thế hiện tại và mãi mãi về sau hãy cố gắng, cố gắng hết sức mình để bảo vệ, gìn giữ ngôi nhà cổ này trường cửu theo thời gian.

Còn riêng bản thân em, em xin hứa sẽ chung tay, góp hết sức mình vào sự nghiệp lớn lao của cả tổ quốc cả dân tộc, dốc toàn tâm toàn ý vào nhiệm vụ học tập để mai sau nối tiếp truyền thống ngàn đời mà cha ông đã để lại. Em xin hứa!



*** Đóng góp ý kiến, kiến nghị về việc giữ gìn, phát huy giá trị của di tích Lịch sử - Văn hóa tâm đắc nhất trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp:**

Đồng Nai - vùng đất có lịch sử hình thành và phát triển hơn 300 năm trong chuỗi lịch sử của nước ta, đã để lại cho thế hệ hôm nay nhiều di sản văn hóa tiêu biểu, đóng góp phần không nhỏ vào việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đặc biệt là những di sản văn hóa vật thể gắn liền với đất và người Đồng Nai vẫn trường tồn với thời gian, là niềm tự hào của bao lớp người đi khai phá, mở mang, xây dựng và phát triển vùng đất mới phương Nam.

Với tốc độ đô thị hóa nhanh như hiện nay ít nhiều tác động cả tích cực lẫn tiêu cực đến quá trình bảo tồn giữ gìn các giá trị di sản văn hóa. Vì thế việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích - danh thắng Đồng Nai đang là một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết nhằm gìn giữ tốt nhất vốn di sản văn hóa của cha ông truyền lại cho thế hệ mai sau.

Qua những chuyến tham quan, tìm hiểu thật bổ ích và thú vị ở các di tích Văn hóa-Lịch sử ở Đồng Nai nói chung và ở di tích lịch sử kiến trúc nghệ thuật Nhà cổ Trần Ngọc Du nói riêng. Ở mỗi địa danh, mỗi di tích, em cảm nhận một điều rằng các cấp, các ngành của tỉnh đã có sự quan tâm chu đáo trong việc trùng tu, xây dựng, bảo vệ các di tích Văn hóa-Lịch sử và đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Tuy nhiên để công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích Lịch sử-Văn hóa mạnh mẽ hơn nữa trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp, theo em chúng ta cần quan tâm thêm những vấn đề sau:

- Khi tìm đến di tích nhà cổ Trần Ngọc Du nói riêng và ở những di tích Lịch sử-Văn hóa khác nói chung, tuy được chiêm ngưỡng vẻ đẹp cổ kính cũng như những đường nét chạm trổ tinh tế của công trình kiến trúc. Nhưng em cũng như nhiều người khác vẫn chưa thỏa mãn được nỗi lòng bởi lẽ không có một ai thuyết minh, giới thiệu cho em hiểu một cách cặn kẽ, sâu sắc về những giá trị mà công trình kiến trúc đem lại. Tất cả những điều đó khiến sau mỗi chuyến đi của em cũng như mọi người chỉ thu thập được một lượng kiến thức rất sơ sài, mơ hồ và không hiểu sâu được hết những ý nghĩa mà di tích đang lưu giữ. Đây là một điều đáng tiếc, khi phải bỏ nhiều công sức cũng như thời gian trong việc tìm hiểu, tham quan nhưng lại đem về một kết quả không như mong đợi. Từ đó em cũng mong muốn Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh, các cơ quan sở ngành nên mở lớp đào tạo nâng cao trình độ cho đội ngũ làm công tác quản lý, hướng dẫn viên chuyên nghiệp hoạt động ở tất cả các địa danh, các di tích để truyền đạt những kiến thức, những nét văn hóa đặc sắc của dân tộc đến với du khách tham quan.
- Công việc tu bổ di tích là một vấn đề hệ trọng, nên cần có các chuyên gia, những nhà khảo cổ cùng nhau bắt tay khảo sát, nghiên cứu thật kỹ lưỡng từ đó lập ra một kế hoạch, một dự án rõ ràng, khoa học và hợp lý rồi mới tiến hành thực hiện. Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch nên tổ chức một lực lượng nghệ nhân và thợ chuyên nghiệp trong việc sửa sang, tu bổ di tích. Đó phải là những nghệ nhân, những người thợ giỏi, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có khả năng phục hồi, tái tạo những giá trị nguyên gốc của di tích bị lu mờ qua thời gian. Trong suốt quá trình trùng tu, bảo dưỡng nên giám sát chặt chẽ từ các nguồn nguyên liệu cho đến từng khâu thi công để hạn chế sai sót đến mức tối thiểu. Trong khi thi công, vấn đề chỉnh sửa công trình không còn như cũ là một điều không thể tránh khỏi, nhưng mong rằng các kiến trúc sư hãy cố gắng lưu giữ và không làm mất đi phần hồn của di tích.
- Cơ quan lãnh đạo tỉnh cũng nên mở rộng quan hệ, tranh thủ sự viện trợ từ các cấp, ban ngành đoàn thể, các tổ chức, cá nhân, những mạnh thường quân để thành lập “Quỹ hỗ trợ bảo tồn và phát triển Di tích”. Đem công quỹ đó kết hợp với kinh phí của tỉnh đầu tư một cách thỏa đáng trong việc tôn tạo và bảo dưỡng di tích.

- **Tăng cường trang thiết bị hiện đại, đặc biệt trên lĩnh vực công nghệ thông tin để có thể làm tốt hơn công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích.**
- **Lãnh đạo tỉnh nên cho xây dựng, nâng cấp hệ thống giao thông, tạo cảnh quan mỹ thuật cho di tích nhà cổ nói riêng và những di tích khác nói chung. Đồng thời xây dựng thêm các bản chỉ dẫn tạo điều kiện thuận lợi cho du khách dễ dàng tìm đến khu Di tích Văn hóa-Lịch sử.**
- **Ban lãnh đạo Tỉnh nên thường xuyên tổ chức các sân khấu kịch ở mỗi địa danh để tái hiện lại những cuộc chiến đấu oai hùng, những nét đẹp văn hóa cổ truyền từ ngàn xưa đã bị mai một dần theo năm tháng. Đồng thời, cũng nên tổ chức các sự kiện, lễ hội giao lưu văn hóa dân tộc giữa các tỉnh trong nước cũng như ngoài quốc tế để khuếch trương, giới thiệu những vẻ đẹp cổ truyền mà tỉnh ta may mắn còn lưu giữ được.**
- **Bên cạnh đó, em cũng mong muốn rằng Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh nên trích kinh phí đầu tư cho việc biên tập, xuất bản hàng loạt các tài liệu, tập tranh cũng như những đĩa DVD giới thiệu về di tích để du khách tham quan gần xa cũng như nhân dân địa phương đến viếng thăm có thể mang tài liệu về nhà nghiên cứu, hiểu biết rõ hơn về di tích. Đồng thời sau mỗi chuyến tham quan, họ có thể giới thiệu một cách đầy đủ hơn, sâu sắc hơn với những hình ảnh minh họa, những thứ phim tư liệu cho bà con lối xóm đều được biết.**
- **Nhà trường, đoàn thể nên thường xuyên tổ chức các buổi dã ngoại, tham quan, cũng như tổ chức cho học sinh, sinh viên lao động công ích tại các di tích nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm bảo vệ di tích ở mỗi học sinh. Hành động này cũng giúp cho các em học sinh hoàn thành tốt nghĩa phận “Uống nước nhớ nguồn” đối với các bậc tiền nhân đi trước. Đồng thời đây cũng là dịp thuận lợi giúp cho học sinh, sinh viên có cơ hội tìm hiểu kĩ hơn về những Di tích Văn hóa-Lịch sử hiện hữu ngay địa phương mình đang sinh sống. Bên cạnh đó, vào những dịp sinh hoạt dưới cờ nhà trường nên tổ chức cho học sinh các khối lớp giới thiệu về những di tích mà mình được biết cho các bạn cùng nghe.**

- Các Trường học, Trường Đại học, Cao đẳng nên tổ chức mỗi tháng một lần các cuộc tìm hiểu giá trị Văn hóa-Lịch sử ở địa phương đến với học sinh, sinh viên, nhằm giúp giới trẻ này nắm bắt được nhiều kiến thức hơn, mạnh dạn hơn trong những buổi thuyết trình, hội thảo,... Các công ty nhà nước, tư nhân cũng mỗi tháng một lần nên tổ chức cho công nhân viên các cuộc thi như trên kèm theo giải thưởng tinh thần giúp cho mọi tầng lớp, mọi đối tượng đều có một lượng kiến thức tổng quát về các di tích Lịch sử-Văn hóa nơi mình đang sinh sống.

- Thường xuyên tiến hành kiểm tra tại các di tích xếp hạng trên địa bàn tỉnh và triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự, giữ gìn vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, xử lý dứt điểm, kịp thời các tổ chức, cá nhân lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di tích để trục lợi, hoạt động mê tín dị đoan, hoặc thực hiện những hành vi khác trái pháp luật, trái với thuần phong mỹ tục, nếp sống văn hóa của dân tộc. Đặc biệt, Nhà cổ Trần Ngọc Du là công trình kiến trúc bằng gỗ nên công tác phòng chống cháy nổ, tổ chức quét dọn, sơn phết chống mối mọt, ẩm thấp là yêu cầu bức thiết. Bên cạnh đó, nhà cổ nằm ở ven sông Đồng Nai có nguy cơ bị sạt lở rất cao nên đầu tư kinh phí đóng cột, kè ven sông để bảo vệ tốt hơn công trình kiến trúc.

- Hiện nay, tuy sau lần đại trùng tu năm 2002, nhưng một số tranh ảnh giới thiệu tại nhà cổ Trần Ngọc Du đã bị hư hỏng, hệ thống thấp sáng và các góc ngách của ngôi nhà đều bám đầy bụi bẩn, mạng nhện. Kính mong các ban ngành có thẩm quyền tổ chức quét dọn và thay thế tranh ảnh mới để ngôi nhà cổ sạch đẹp hơn.



- Các ban ngành nên phối hợp cùng các công ty du lịch trong và ngoài nước để tổ chức các chuyến tham quan tại di tích Nhà cổ Trần Ngọc Du nói riêng và di tích khác nói chung để vừa quảng bá, tuyên truyền giới thiệu về di tích, vừa có thể thu được nguồn lợi từ dịch vụ du lịch.

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, phối hợp chặt chẽ hơn nữa với các đơn vị có liên quan trong công tác lập hồ sơ xếp hạng, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa, danh lam thắng cảnh gắn với phát triển du lịch, phát triển kinh tế - xã hội.
- Các ban ngành nên có chính sách khen thưởng kịp thời và thỏa đáng đối với tập thể và cá nhân có công trong việc phát hiện, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa.
- Em cũng mong mỗi lực lượng chuyên trách thường xuyên thanh tra, kiểm soát phát hiện những hư hỏng để kịp thời sửa chữa, tránh tình trạng để cho di tích hư hỏng một cách trầm trọng thì thật là quá đáng tiếc. Nên có kế hoạch phối hợp chặt chẽ giữa ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các ngành hữu quan để tăng cường hiệu quả quản lý Nhà nước trên địa bàn đối với di tích. Đặc biệt là các di tích đã được xếp hạng như nhà cổ Trần Ngọc Du.

Có thể nói, làm tốt công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích - danh thắng (di sản văn hóa vật thể) của tỉnh nhà trong xu thế công nghiệp hóa - hiện đại hóa hiện nay, tức là mỗi người chúng ta đã làm tròn bổn phận của mình đối với cha ông ngày trước, cũng như thể hiện trách nhiệm của mình đối với thế hệ mai sau...

* Một số di tích Lịch sử- Văn hóa cấp tỉnh khác:

Trong quá trình tham quan, tìm hiểu những di tích Lịch sử-Văn hóa cấp tỉnh, ngoài Nhà cổ Trần Ngọc Du ra em còn có dịp viếng thăm, chiêm ngưỡng nhiều di tích khác như:

* Di tích Cách Mạng Bửu Hưng Tự (Chùa Cô Hồn)

(Xếp hạng Di tích Cách Mạng (loại B) theo quyết định số 62/QĐ.UBT, ngày 16/02/1979)

Chùa Cô hồn là tên dân gian người dân Biên Hòa dùng khi nói đến Bửu Hưng tự. Đây là một ngôi chùa nằm trên đường Phan Đình Phùng thuộc địa bàn phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa. Di tích tọa lạc trên khu đất cao, vốn trước kia là một ngọn đồi thấp, xung quanh là khu dân cư đông đúc.



Năm 1920, chùa Cô hồn được xây dựng. Nguyên thủy của chùa vốn là một ngôi miếu nhỏ mà người dân địa phương lập nên để thờ những nghĩa sĩ của Trại Lâm Trung- những người đã dám anh dũng đứng lên chống phá thực dân Pháp.



Di tích Chùa Cô Hồn còn gắn liền với một sự kiện cách mạng quan trọng của thời kỳ khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945. Vào tháng 6 năm 1945, dưới sự chủ trì của đồng chí Hoàng Minh Châu, hội nghị cán bộ đảng ở Biên Hòa đã được triệu tập ở gian phía sau chùa. Hội nghị đã quyết định những vấn đề quan trọng về chủ trương, chuẩn bị cho nhân dân Biên Hòa nổi dậy giành chính quyền trong cách mạng tháng Tám.

*** Di tích Lịch sử Thành Biên Hòa**

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 876/QĐ.UBND, ngày 21/03/2008)

Di tích Lịch sử Thành Biên Hòa tọa lạc ở 129 đường Phan Chu Trinh, phường Quang Vinh, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.



Về tên gọi, cổ thành Biên Hòa có nhiều tên gọi theo cách dân gian như: thành Cựu, thành Kèn, thành Xăng đá. Tên gọi thành Kèn, thành Xăng Đá gắn với thời Pháp xâm lược, chiếm lấy thành làm nơi tập trung quân lính. Cổ thành Biên Hòa là một công trình phòng thủ quân sự của triều Nguyễn ở vùng đất Biên

Hòa. Hệ thống bố phòng ở Biên Hòa lúc bấy giờ còn có các trạm, lũy, tấn, đồn thủ tại các nơi xung yếu.



Ngoài chức năng của một trung tâm các hoạt động nhiều mặt của xã hội đương thời, cổ thành Biên Hòa đóng góp rất quan trọng trong việc bố phòng, trấn an vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai. Dấu tích cổ thành Biên Hòa ngày nay còn lại những vách tường thành bằng đá ong tại phường Quang Vinh, thành phố Biên Hòa. Những dấu tích còn lại

của Thành cổ Biên Hòa được tỉnh Đồng Nai xếp hạng di tích lịch sử theo quyết định số 876 /QĐ – UBND ngày 21 tháng 3 năm 2008.

* Di tích Lịch sử Đình Bình Quan

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 6527/QĐ.CTUBT, ngày 21/12/2004)

Toạ lạc tại đất Cù Lao Phố, xã Hiệp Hòa - nơi có số lượng đình, chùa, đền, miếu thuộc vào loại nhiều nhất ở Nam bộ - đình Bình Quan là địa điểm mà bà con trong vùng thường đến vào những dịp lễ Kỳ yên, ngày Thương binh liệt sĩ 27- 7 hàng năm.



Theo em được biết, Đình Bình Quan được xây dựng vào thế kỉ XIX với tên gọi "Bình Quan võ miếu". Trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, khu vực Đình Bình Quan có vị trí quan trọng ở Hiệp Hòa. Theo sử sách và nhân chứng kể lại, thì để chuẩn bị cho việc giành chính quyền ở Biên Hòa vào năm 1945, lực lượng thanh niên Tiên phong của Bình Quan được thành lập đã sử dụng đình Bình Quan làm sinh hoạt, luyện tập của đội.



Hiện nay di tích Văn hóa-Lịch sử đình Bình Quan vẫn còn lưu giữ được những hiện vật có từ thời lập đình như hoành phi bằng gỗ, bình khí bằng gỗ... Đây cũng là nơi thờ tự của những anh hùng liệt sĩ đã hy sinh trong hai cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ tại khu vực Bình Quan. Vào những ngày lễ Kỳ yên, ngày Thương binh - liệt sĩ, dân làng lại tụ tập về đây để làm lễ cúng bái và tưởng nhớ đến những bậc thần linh, những anh hùng đã hy sinh cho độc lập - tự do của Tổ quốc.

*** Di tích Cách Mạng Tòa bố Biên Hòa**

(Xếp hạng Di tích Cách Mạng (loại B) theo quyết định số 62/QĐ.UBT, ngày 16/02/1979)

Di tích Tòa bố Biên Hòa xưa tồn tại trên địa điểm nay là trụ sở của Khối Nhà nước tỉnh Đồng Nai tọa lạc trên một địa điểm được bao bọc bởi các con đường: Cách mạng tháng Tám, Nguyễn Văn Trị, Nguyễn Thái Học. Tại địa điểm này, trước kia là công trình Tòa bố Biên Hòa thời Nguyễn xây dựng. Sau đó là Tòa hành chánh tỉnh Biên Hòa do Pháp xây dựng, khánh thành năm 1923. Sau mùa xuân năm 1975, Tòa Hành chánh trở thành trụ sở của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.



Quảng trường Sông Phố

Năm 1923, Tòa Hành chính tỉnh Biên Hòa được khánh thành. Đây là một kiến trúc Pháp được xem đường bệ, nguy nga bậc nhất ở vùng Biên Hòa và tọa lạc tại một vị trí đắc địa của đô thị Biên Hòa. Công trình kiến trúc này gắn liền với những sự kiện lịch sử quan trọng trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Đó là sự thay đổi của lá cờ quẻ Ly của triều Nguyễn trước sức tấn công hủy phá của súng đạn phương Tây vào thế kỷ XIX. Lần thứ hai màu cờ trên đỉnh Tòa Bố Biên Hòa thay màu là đêm 09 tháng 3 năm 1945 khi lá cờ “Mặt trời mọc“ của phát xít Nhật thay chỗ cho lá cờ Tam tài của nước Pháp trong một cuộc đảo chính. Thế nhưng, lá cờ mặt trời của phát xít Nhật chỉ tồn tại nơi đây chưa được 6 tháng. Lá cờ đỏ sao vàng trang trọng được kéo lên cột cờ Toà Bố tuyên cáo một Việt Nam Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời.... Mùa xuân năm 1975 lịch sử, ngọn cờ xanh đỏ sao vàng tung bay trên đỉnh Tòa bố Biên Hòa, kết thúc 30 năm chiến tranh vệ quốc vĩ đại của Việt Nam.



Ngày nay, trên địa điểm di tích Tòa Bô Biên Hòa xưa được thay bằng một kiến trúc công sở hiện đại, tương xứng với sự phát triển của vùng đất Đồng Nai trên con đường phát triển mới. Thế nhưng, nơi xứ Trấn Biên cổ kính, Đồng Nai oai hùng, kiến trúc và lịch sử của Tòa Bô vẫn còn hiện diện trong dòng chảy lịch sử của vùng đất này. Tòa Bô Biên Hòa

không những chỉ là một công trình kiến trúc đẹp mà còn là một nhân chứng hàng đầu của lịch sử xứ Đồng Nai, chứng kiến biết bao đổi thay của lịch sử với tư cách là một cơ quan quyền lực cao nhất của xứ Biên Hòa – Đồng Nai.

*** Di tích Lịch sử-Kiến trúc nghệ thuật Miếu Tổ Sư**

(Xếp hạng Di tích Lịch sử-Kiến trúc nghệ thuật theo quyết định số 981/QĐ-UBND, ngày 28/03/2008)

Di tích còn có tên gọi là Chùa Bà Thiên Hậu, thuộc địa bàn tổ 30, khu phố 5, đường Huỳnh Văn Nghệ phường Bửu Long. Đây là cơ sở tín ngưỡng của người Hoa bang Hẹ làm nghề đá ở Biên Hòa tạo dựng, nguyên vật liệu chủ yếu là loại đá khai thác tại vùng Bửu Long. Ban đầu, ngôi miếu được xây dựng thấp. Năm 1894, khi trùng tu, người Hẹ đã coi nói thêm phần vách tường, đồng thời toàn bộ kiến trúc miếu cũng được mở rộng, nâng cao.





Đôi tượng thờ chính tại miếu gồm: Ông Ngũ Đình – tổ nghề đá; Ông Lỗ Ban – tổ nghề mộc; Ông Quốc Trì – tổ nghề sắt. Vì vậy, miếu có tên gọi ban đầu là Miếu Tổ sư. Trong chánh điện, Bà Thiên Hậu cùng phối thờ Thiên Long nhân và Thuận Phong nhĩ; Đức Quan thánh cùng phối thờ có Quan Bình và Châu Xương; Phúc Đức chính thần. Ban đầu, những

người Họ làm nghề đá chỉ dựng miếu thờ tổ của nghề là Ngũ Đình, sau đó mới thờ các tổ nghề liên quan. Việc rước thờ bà Thiên Hậu trong miếu vào năm Đinh vị (1967) ở miếu Cây Quăn phía bờ sông Đồng Nai. Từ đây miếu có danh xưng: *Thiên Hậu cổ miếu*. Tên gọi này được tạc bằng chữ Hán trên cổng chính.

Thông lệ cứ 3 năm một lần, tại chùa Bà ở Bửu Long tổ chức lễ hội với quy mô lớn. Tên gọi chung là lễ hội Cầu an, kéo dài trong các ngày 10,11,12,13 tháng 6 (âm lịch). Đây là lễ hội lớn, có tục đấu giá đèn, thu hút nhiều người tham dự trong và ngoài địa phương.

Kiến trúc Miếu Tổ sư nghề đá – Thiên Hậu cổ miếu là một trong những di tích nghệ thuật tiêu biểu trên vùng đất Biên Hoà, gắn liền với lễ hội tín ngưỡng độc đáo của cộng đồng cư dân địa phương. Những giá trị di sản văn hóa của di tích rất cần được lưu tâm trong quy hoạch phát triển tuyến du lịch chung của danh thắng Bửu Long.



*** Di tích lịch sử Địa điểm Căn cứ tỉnh ủy Biên Hòa**

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 1566/QĐ-UBND, ngày 21/04/2005)



Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, chiến trường trên địa bàn Biên Hoà có nhiều biến chuyển gắn với các giai đoạn lịch sử đặc biệt. Từ năm 1961, phong trào Đồng Khởi của quân dân cách mạng miền Nam phát triển, đặt ra yêu cầu mỗi tỉnh, thành cần phải thành lập và chọn địa điểm để các cơ quan lãnh đạo đứng chân hoạt động và lãnh đạo kháng chiến ở từng địa

phương trong tình hình mới. Tháng 7/1961, Trung ương Cục tách tỉnh Thủ Biên, tái lập lại tỉnh Biên Hoà. Tỉnh uỷ Biên Hoà xây dựng căn cứ đứng chân tại khu vực Bàu 17, rừng Cây Gáo tại xã Bàu Hàm.

Khu căn cứ Tỉnh uỷ Biên Hoà được chọn nằm bên bờ sông Đồng Nai, địa thế được bao bọc bởi rừng rậm, nối liền Chiến khu Đ và nương rẫy của người dân. Phiên hiệu của căn cứ được đặt tên là U1. Đây là nơi đứng chân của Tỉnh uỷ, Thị uỷ Biên Hoà, các đơn vị vũ trang của tỉnh, thị xã, Đoàn đặc công 113 và các ban ngành, đoàn thể đầu não của Biên Hoà. Căn cứ được thiết kế với các khu nhà làm việc, hệ thống giao thông hào, hầm trú ẩn...

Từ năm 1965, do phân chia chiến trường, tỉnh Biên Hoà chia tách thành hai tỉnh: Biên Hoà đô thị và Biên Hoà nông thôn. Căn cứ Bàu 17 được chọn tiếp tục cho Biên Hoà đô thị. Trong khi đó, Tỉnh uỷ Biên Hoà nông thôn chọn địa bàn Suối Cả, xã Bình Sơn làm căn cứ với phiên hiệu U 3.

Tại các địa điểm này, hệ thống di tích được trùng tu, tôn tạo và xây dựng các nhà truyền thống, tượng đài ghi dấu một thời kỳ lịch sử đấu tranh hào hùng của quân dân Biên Hoà - Đồng Nai trong sự nghiệp kháng chiến, đấu tranh giải phóng dân tộc.

*** Di tích lịch sử Địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước Tân Triều và Tỉnh Ủy Lâm thời tỉnh Biên Hòa**

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 224/QĐ-UBND, ngày 23/01/2007)



Địa điểm thành lập chi bộ Bình Phước – Tân Triều – chi bộ Đảng đầu tiên ở Biên Hoà tọa lạc tại ấp Tân Triều, xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu. Chi bộ thành lập năm 1935, tại nhà của đồng chí Huỳnh Văn Ngọc (còn gọi là Năm Ông). Chi bộ do đồng chí Hoàng Minh Châu làm bí thư, Huỳnh Văn Phan –

phó bí thư. Các đảng viên có Lưu Văn Viết, Lưu Văn Văn, Huỳnh Văn Phan, Quách Tử, Quách Sanh, Trần Minh Triết...

Nhân kỷ niệm 72 năm ngày thành lập, Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã lập dự án xây dựng nhà bia tại địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều trước đây. Công trình nhà bia do tác giả Nguyễn Quý Biên - Kiến trúc sư và các cộng sự phác thảo. Nhóm tác giả dùng khối dạng kỷ hà để tạo hình. Công trình mang dáng dấp của một công trình kiến trúc hiện đại nhưng vẫn mang ý nghĩa tượng trưng, ước lệ cho ngôi nhà truyền thống.



Theo đó, nhà bia Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều với phương vị đứng khối chữ nhật đặt tại trục chính. Khối hình chữ nhật màu đỏ tượng trưng cho màu cờ của Đảng. Tại trung tâm của mặt đứng, có bia đá được đặt giữa trung tâm trục theo chiều đứng, nâng khối hình búa liềm màu vàng (tượng trưng cho cờ Đảng) nổi bật trên nền trời xanh thẳm. Khoảng sân phía trước nhà bia đặt 6 ngọn đèn đứng đối xứng tượng trưng ngày đầu thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều có 06

đồng chí tham gia. Hậu cảnh nhà bia là bức phù điêu gồm mô tả khái quát sự kiện thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và cuộc đấu tranh giành độc lập của Đảng và nhân dân Biên Hoà cho đến ngày toàn thắng. Phía sau là căn nhà cổ - nơi thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều.

* Di tích lịch sử Đình Long Chiến

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 1783/QĐ-UBND, ngày 15/07/2011)



Đình Long Chiến được khởi dựng vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX cùng với sự thành lập của làng Long Chánh. Đình thờ thần thành hoàng làng Long Chánh. Ngoài ra đình còn phối thờ Bạch Mã thái giám, sơn quân, thổ thần, ngũ hành nương nương... cùng với tiên hiền, hậu hiền, tiên sư, hậu bổ... là những người có công khai thôn lập

ấp, phát triển nông nghiệp, dạy nghề của làng xã.

Trong quá trình tồn tại trên 200 năm, đình gắn liền với lịch sử hình thành và phát triển vùng đất Bình Lợi nói riêng, Vĩnh Cửu nói chung. Nơi đây từng là sở chỉ huy của vị tướng huyền thoại Huỳnh Văn Nghệ trong một số trận đánh buổi đầu kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong kháng chiến chống Mỹ, đây là nơi tập kết của du kích địa phương, là điểm trung chuyển quan trọng trên con đường tiếp tế vũ khí, lương thực, thuốc men cho Chiến khu Đ, góp phần quan trọng trong quá trình giải phóng quê hương, thống nhất đất nước.



Đình Long Chiến là một thiết chế văn hóa phục vụ sinh hoạt tín ngưỡng của nhân dân địa phương; nơi thờ thần thành hoàng và những người có công với làng xã. Nhiều giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc; là nơi duy trì, lưu truyền các lễ hội, phong tục tập quán truyền thống tốt đẹp, đạo lý “uống

nước nhớ nguồn”; xây dựng khối đại đoàn kết tình làng nghĩa xóm, tạo nên sức mạnh toàn dân góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Bên cạnh đó, đình còn là nơi tôn vinh những giá trị văn hóa tốt đẹp, những người hiền tài và trao đổi kinh nghiệm thành công trong học tập, lao động và sáng tạo...

* Di tích lịch sử Đình Phú Trạch

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 3698/QĐ-UBND, ngày 26/12/2011)



Xưa kia Đình Phú Trạch trực thuộc tổng Phước Vinh Hạ, huyện Phước Chánh, phủ Phước Long. Ngày nay, Đình tọa lạc tại ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu. Đình có khuôn viên rộng hơn 2.000m², ban đầu đình Phú Trạch được xây dựng bằng các vật liệu đơn sơ như gỗ, tre, lá, xung quanh đình không có hàng rào bao, tạo sự thông thoáng, gần gũi với người dân và xóm

làng. Đây cũng là đặc trưng của các ngôi đình làng Nam bộ. Mặt tiền đình quay về hướng Tây, nhìn ra sông Đồng Nai đón gió lành. Trong khuôn viên đình có các loại cây cổ thụ sao, dầu, xà cừ, bao quanh ngôi đình là những mảng cây xanh tự nhiên, tạo cho cảnh quan ngôi đình thêm phần thiêng liêng cổ kính. Ngôi đình không chỉ là những giá trị văn hóa vật thể mà có cả giá trị văn hóa phi vật thể, là những tài liệu quý giúp cho việc nghiên cứu về lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật đình Phú Trạch nói riêng và hệ thống đình làng Nam bộ nói chung.

Trong hai cuộc kháng chiến, đình lập thêm bàn thờ chiến sĩ để thờ phụng các liệt sĩ của địa phương, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”. Năm 2001, thể theo nguyện vọng của nhân dân xã Thạnh Phú, Ban Quý tế đình đã đưa di ảnh Bác Hồ vào thờ trong chánh điện như một vị thần của làng, thể hiện sự kính trọng, lòng biết ơn của nhân dân địa phương đối với Bác.



Đặc biệt, đình vẫn còn lưu giữ sắc thần của vua Khải Định phong tặng cho thần Thành hoàng làng Phú Trạch vào năm 1917. Theo quan niệm dân gian, làng có sắc thần là làng có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời, nơi tập trung giá trị văn hóa truyền thống của địa phương. Trước đây, hàng năm vào các dịp lễ kỳ yên, ngoài nghi thức tế lễ, những trò chơi dân

gian, như: Thi đánh cờ người, đá gà, thổi xôi cúng, đá banh, kéo co... được tổ chức tại đình đã thu hút đông đảo người dân địa phương. Như vậy, ngoài công năng thờ phụng, đình còn là trung tâm sinh hoạt văn hóa cộng đồng của làng Phú Trạch xưa.

*** Di tích lịch sử Đình Hưng Lộc**

(Xếp hạng Di tích Lịch sử theo quyết định số 4070/QĐ-UBND, ngày 02/12/2008)



Đình Hưng Lộc xưa kia thuộc thôn Hưng Lộc, tổng Bình Lâm Thượng, tỉnh Biên Hòa. Đình được các bô lão và nhân dân khởi dựng vào khoảng năm Duy Tân thứ 6 (Nhâm Tý - 1912) tại vùng gò đồi đất đỏ, rừng núi bao quanh, cây cối um tùm ở ấp Gia Nhang. Ban đầu, đình có diện tích khoảng 50m², dựng bằng vật liệu thô sơ, có sẵn ở địa

phương. Đình phục vụ nhu cầu tín ngưỡng của địa phương, thờ Thành hoàng làng Hưng Lộc. Đình được vua Khải Định năm thứ 2 (Đinh Tỵ - 1917) phong Sắc thần với danh hiệu: "Đông ngưng Dục bảo Trung hưng" ...



Đình Hưng Lộc là một cơ sở cách mạng quan trọng. Trong quá trình tồn tại ở địa điểm Gia Nhang và Suối Bí, đình đã ghi dấu những sự kiện hoạt động cách mạng của Đội thanh niên Tiên phong, Đội du kích, Ủy ban tự quản xã Hưng Lộc và Đại đội La Nha, cùng các cơ sở cách mạng ở địa phương. Những sự kiện lịch sử cách mạng quan trọng này đã góp phần

vào thắng lợi của cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở vùng Hưng Lộc, Thống Nhất mùa thu năm 1945 và tạo nên thắng lợi chung trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở vùng Hưng Lộc - Thống Nhất.

Ngày nay, đình Hưng Lộc vẫn là nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng của nhân dân xã Hưng Lộc. Việc thờ thần Thành hoàng làng, các bậc tiền hiền, hậu hiền, tiên sư vẫn được duy trì. Đình cũng là nơi thờ Bác Hồ, tổ chức lễ giỗ tổ Hùng Vương và tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ của huyện Thống Nhất. Những nghĩa cử trên đã đưa nền "văn hóa đình làng" cổ truyền hòa với nền văn hóa trong thời kỳ mở cửa và hội nhập, tạo thành truyền thống tốt đẹp của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương.

Qua cuộc thi này trước hết em xin chân thành cảm ơn các cấp Ủy Đảng, Nhà Nước, Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh cùng các ban ngành đã tổ chức hội thi này tạo điều kiện cũng như cơ hội để chúng em có thể tham gia thi thố tài năng. Đồng thời đây cũng là dịp thuận lợi để em cũng như các bạn có điều kiện học hỏi, mở mang thêm kiến thức về Lịch sử Văn hóa dân tộc. Em biết rằng với sự hiểu biết hạn hẹp và kỹ năng văn chương vụng về đã khiến cho bài dự thi của em không như mong mỏi của Ban Giám Khảo. Nhưng mong rằng những ý kiến nho nhỏ của em sẽ được Ủy Ban Nhân Dân Tỉnh xem qua, chỉnh sửa và tiến hành thực hiện để góp phần gìn giữ, phát huy giá trị của các di tích Văn hóa-Lịch sử trong quá trình xây dựng, phát triển tỉnh Đồng Nai văn minh, giàu đẹp.

Em Xin Chân Thành Cảm Ôn!

